

Chuyên đề 1

SỰ THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM, VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA PHỤ NỮ VIỆT NAM

I. GỢI Ý TỔ CHỨC SINH HOẠT

- Tổ chức hái hoa dân chủ với các câu hỏi và gợi ý trả lời ở phần II (nội dung chính)
- Truyền thông viên có thể tìm hiểu lịch sử địa phương để bổ sung một số câu hỏi về địa phương, ví dụ:

+ Chi bộ Đảng đầu tiên ở xã (huyện) được thành lập khi nào? Ai là bí thư chi bộ đầu tiên?

+ Chi bộ Đảng đầu tiên đã lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương như thế nào?

+ Ai là nữ đảng viên đầu tiên của xã (huyện)?

+ Hiện nay ai là bí thư Đảng ủy xã nhà?

II. NỘI DUNG CHÍNH

Câu hỏi 1: Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập khi nào và do ai sáng lập? Nêu tóm tắt ý nghĩa sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam?

Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập vào ngày 3/2/1930 trên cơ sở hợp nhất của 3 tổ chức Cộng sản ở Việt Nam là Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam gắn liền với tên tuổi của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, người sáng lập, lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm kết hợp của chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam; mở ra thời kỳ mới cho cách mạng Việt Nam; khẳng định mục tiêu, xu hướng phát triển của xã hội Việt Nam là kết hợp độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam tạo tiền đề và nhân tố quyết định đối với thắng lợi của cách mạng Việt Nam

Câu hỏi 2: Hãy nêu ý nghĩa thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 dưới sự lãnh đạo của Đảng ?

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là thành quả tổng hợp của các phong trào cách mạng liên tục dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong 15 năm (1930 - 1945). Thắng lợi này là kết quả của sức mạnh đoàn kết dân tộc quyết tâm đấu tranh xóa bỏ sự thống trị, áp bức của đế quốc gần 100 năm và chế độ phong kiến đã tồn tại hàng nghìn năm, mở ra một kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam: kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Câu hỏi 3: Hãy nêu vắn tắt ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) do Đảng lãnh đạo?

Ngày 2/9/1945: Với Tuyên ngôn Độc lập do Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc tại Quảng trường Ba Đình, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Chỉ 3 tháng sau, thực dân Pháp quay lại xâm lược Việt Nam. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn thể nhân dân Việt Nam đã quyết tâm tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp. Sau 9 năm kháng chiến trường kỳ, chiến thắng Điện Biên Phủ ngày 7/5/1954 đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp ở Việt Nam.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ là bằng chứng sinh động thể hiện đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện đúng đắn và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; có ý nghĩa quốc tế sâu sắc, báo hiệu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ, là tấm gương cổ vũ, động viên các dân tộc thuộc địa bị áp bức trên thế giới đấu tranh giành độc lập dân tộc.

Câu hỏi 4: Nêu vắn tắt vai trò lãnh đạo của Đảng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống Mỹ, giành độc lập, thống nhất đất nước trong giai đoạn 1954 - 1975?

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954, Việt Nam tạm thời chia làm 2 miền Nam - Bắc tại vĩ tuyến 17. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng. Ở miền Nam, từ cuối năm 1954, Mỹ dần thay chân Pháp, đưa Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền, âm mưu chia cắt lâu dài nước Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ.

Trong giai đoạn này, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân ta đồng thời tiến hành 2 nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và giải phóng dân tộc ở miền Nam, hoàn thành mục tiêu giải phóng dân tộc trong cả nước, đưa cả nước lên chủ nghĩa xã hội. Sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, trải qua 20 năm bền bỉ, kiên cường, Đảng đã lãnh đạo nhân dân miền Bắc giành được nhiều thắng lợi to lớn: chế độ người bóc lột người bị xoá bỏ, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa bước đầu được xác lập; đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ; làm tròn nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam và giúp đỡ cách mạng Lào, Campuchia; phát triển mạnh mẽ giáo dục, văn hoá, y tế; cải thiện nhiều mặt đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân.

Tại miền Nam, thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh ngày 30/4/1975 đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, khẳng định tính đúng đắn, sáng tạo của đường lối chiến tranh nhân dân, độc lập, tự chủ của Đảng Cộng sản Việt Nam, kết hợp mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi này đã mở ra một thời kỳ mới cho dân tộc Việt Nam - thời kỳ cả nước độc lập, thống nhất xây dựng chủ nghĩa xã hội; đánh dấu sự mở đầu thời kỳ sụp đổ của chủ nghĩa thực dân mới, cổ vũ phong trào đấu tranh vì độc lập dân tộc, hòa bình và tiến bộ xã hội.

Câu hỏi 5: Hãy nêu vắn tắt vai trò lãnh đạo của Đảng trong cách mạng xã hội chủ nghĩa giai đoạn 1976 - 1986?

Sau khi thống nhất đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhân dân cả nước bảo vệ và củng cố chính quyền nhân dân ở miền Nam, chiến đấu bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc ở biên giới Tây Nam và phía Bắc, làm tròn nghĩa vụ quốc tế đối với nhân dân Campuchia; xây dựng một số cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, bước đầu hoàn thành những công trình trọng điểm về điện, dầu khí, xi măng, cơ khí, dệt và giao thông, thủy lợi¹; Từng bước đổi mới cơ chế quản lý, hình thành chủ trương chuyển đổi cơ chế quản lý, từ tập trung, bao cấp, quan liêu, hành chính sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

Câu hỏi 6: Hãy nêu tóm tắt một số thành tựu của công cuộc Đổi mới (từ 1986 đến nay) dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Đại hội Đảng lần thứ VI năm 1986 đã đề ra đường lối Đổi mới, đặt nền tảng cho việc tìm ra con đường thích hợp đi lên ở Việt Nam.

Sau gần 30 năm, từ một nước nghèo nàn, lạc hậu, nền kinh tế Việt Nam đã có bước phát triển nhanh theo hướng thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều thành phần kinh tế, nhiều hình thức sở hữu và tích cực, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

Theo Báo cáo chính trị Đại hội Đảng lần thứ XII, tính từ năm 1986 đến nay, tăng trưởng GDP (Tổng thu nhập quốc nội) bình quân của Việt Nam đạt 6,5%/năm và thuộc nhóm cao nhất thế giới, GDP bình quân đầu người trên 2,050 đô-la, vượt qua ngưỡng một nước chậm phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân được cải thiện đáng kể. Tỷ lệ các hộ nghèo đói giảm từ 58% năm 1993 xuống còn dưới 7% năm 2017; Từ một nước thường xuyên thiếu lương thực, Việt Nam đã trở thành một trong những nước xuất khẩu gạo đứng hàng đầu thế giới. Đến giữa năm 2018 đã có 3.370 xã đạt chuẩn Nông thôn mới, chiếm 37,76% tổng số xã. Tuổi thọ bình quân tăng, năm 2015 là 73,4 tuổi.

Một số thành tựu nổi bật là:

- Kinh tế tăng trưởng, phát triển, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần. Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đầy mạnh, hội nhập kinh tế quốc tế có bước tiến mới rất quan trọng. Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đang dần được hoàn thiện.

- Đời sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt, những vấn đề về phát triển văn hóa, xã hội, con người có nhiều tiến bộ. Mức sống về vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân ở các khu vực ngày càng được nâng cao.

¹Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại, Thủy điện Hoà Bình, Thủy điện Trị An; Khu dầu khí Vũng Tàu; các nhà máy xi măng Bim Sơn, Hoàng Thạch, Hà Tiên; nhà máy phân lân Lâm Thao; các nhà máy sợi Hà Nội, Vinh, Huế, Nha Trang; các nhà máy đường Lam Sơn, La Ngà; các nhà máy giấy Bãi Bằng, Tân Mai...

- Chính trị - xã hội ổn định. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam được củng cố và tăng cường.

- Quan hệ quốc tế ngày càng phát triển.

Câu hỏi 7: Hãy nêu quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề bình đẳng giới, phong trào phụ nữ và công tác phụ nữ?

Từ khi thành lập đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn quan tâm lãnh đạo công tác phụ nữ và thực hiện mục tiêu bình đẳng giới. Ngay trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng năm 1930, vấn đề giải phóng phụ nữ, nam nữ bình quyền đã được xác định là một trong những mục tiêu quan trọng trong sự nghiệp cách mạng và khẳng định: *Giải phóng phụ nữ phải gắn liền với giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc.*

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn đánh giá cao vai trò của lực lượng phụ nữ, quan tâm lãnh đạo thực hiện vận động phụ nữ tham gia sự nghiệp cách mạng và công tác xã hội, chăm lo đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nữ và xây dựng, phát triển tổ chức phụ nữ.

Trong công cuộc đổi mới đất nước, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, luật pháp, chính sách về công tác phụ nữ:

- Quyết định 163-HĐBT (năm 1988) của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành bản quy định trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc đảm bảo cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước.

- Nghị quyết 04-NQ/TW của Bộ Chính trị (năm 1993) về *đổi mới và tăng cường công tác vận động phụ nữ trong tình hình mới*, với mục tiêu: “Cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người phụ nữ, nâng cao địa vị xã hội, nâng cao nhận thức về quyền bình đẳng của phụ nữ”.

- Chỉ thị 37-CT/TW của Ban Bí thư (năm 1994) về *công tác cán bộ nữ trong tình hình mới* đã khẳng định: “Chống những biểu hiện lệch lạc coi thường phụ nữ, khắt khe, hẹp hòi trong đánh giá, đề bạt cán bộ nữ” và chủ trương “hình thành các chính sách để phát triển kỹ năng của phụ nữ, xây dựng kế hoạch tập huấn cho cán bộ nữ, tăng số phụ nữ có việc làm...”

- Luật Bình đẳng giới ngày 29/11/2006 khẳng định nguyên tắc “Thực hiện bình đẳng giới là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân”.

- Nghị định số 19/2003/NĐ-CP (năm 2003) của Chính phủ quy định trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước.

- Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (năm 2007) về *công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước* đã khẳng định: “Phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của phụ nữ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nâng cao địa vị phụ nữ, thực hiện bình đẳng giới trên mọi lĩnh vực là một

trong những nhiệm vụ và mục tiêu quan trọng của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới”.

- Nghị định số 56/2012/NĐ-CP của Chính phủ (năm 2012) quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước.

- Kết luận số 55-KL/TW của Ban Bí thư ngày 18/01/2013 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X “*Về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”.

- Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

- Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới, trong đó nội dung của Chỉ thị tiếp tục khẳng định: “Công tác phụ nữ là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội và của từng gia đình. Xây dựng và phát triển vững chắc đội ngũ cán bộ nữ là yêu cầu khách quan, là nội dung quan trọng trong chiến lược công tác cán bộ của Đảng...”. Chỉ thị 21-CT/TW là sự tiếp tục các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết 11- NQ/TW, song việc nhấn mạnh các nhiệm vụ trọng tâm với các giải pháp cụ thể chính là điểm mới cần được cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nhận thức sâu sắc để triển khai một cách nghiêm túc và mạnh mẽ.